

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG ẢNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST

Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Vân**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Lường Văn Hưởng**

2. Ông: **Lò Văn Ngắm**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/ TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo: **Lường Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1977 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: T; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lường Văn L (tên khác Lường Văn L, Lường Văn Đ), đã chết và con bà Lường Thị Ả (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh chị em ruột bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Bị cáo có vợ: Chị Lường Thị V, sinh năm: 1979 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000 con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 13/01/2003 bị PC 17 Công an tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Tại Bản án số: 33/2018/HS-ST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng tuyên xử 26 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay đã được xoá án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lường Văn T được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại khu vực bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lường Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,32 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/6/2022 Lường Văn T đi tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến bản XT2, xã BL, huyện MA thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 03 viên Hồng

phiến được gói bằng mảnh ni lông màu đen với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất trong túi quần bên trái rồi đi về nhà, còn người đàn ông dân tộc Mông đi đầu thì T không rõ, đang đi trên đường về thì gặp Tổ Công tác Công an xã BL, huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, vận động có ma túy giao nộp, T đã tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc 03 viên Hồng Phiến ra giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,32 gam Methamphetamine.

Ngày 18/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 55 phút ngày 10/6/2022 thì vật chứng thu giữ của Lương Văn T là 03 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng mảnh ni lông màu đen nghi là Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 10/6/2022 thì 03 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng mảnh ni lông màu đen nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,32 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 821/KL- KTHS, ngày 18/6/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lương Văn T gồm: 0,32 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 64/CT - VKSMA, ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Lương Văn T nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án*: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại khu vực bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lường Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,32 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 10/6/2022 và kết luận giám định số: 821/KL- KTHS, ngày 18/6/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 10/6/2022 đối với Lường Văn T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lường Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 02/12. Đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với chị Lường Thị V, sinh năm: 1979 và có 02 người con. Ngày 13/01/2003 bị PC 17 Công an tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; ngày 29/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng tuyên xử 26 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sống đến nay đã được xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành về nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi được tổ công tác động viên bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích

cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo chủ yếu thu nhập từ làm ruộng không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông vào ngày 10/6/2022. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lương Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2022.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng*: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định. (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS:  
Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Vân**